

LIÊN MINH VIỆT-MỸ: MỘT GIẤC MƠ CỦA NGƯỜI HOA-KỲ

Tôn Thất Thiện

Trong thời gian qua, trong các giới chính quyền, báo chí và kinh doanh Hoa Kỳ có rất nhiều người chủ trương chính sách bỏ cấm vận và bình thường hoá bang giao gấp với chính quyền Việt Nam hiện tại, và họ thôi thúc chính phủ của họ thực hiện chính sách này.

Những người nói trên đưa ra ba lý luận chính. Một lý luận thuộc về loại đạo lý: Hoa Kỳ đã xâm lăng và uy hiếp một nước nhỏ như Việt Nam, gây tổn hại nhiều cho dân nước đó, và nay có bốn phần phải chấm dứt thù nghịch và giúp dân nước đó xây dựng lại xứ sở của họ. Lý luận thứ hai, thuộc về kinh tế, là: vì cấm vận, công dân Hoa Kỳ đã không được vào Việt Nam kinh doanh trong khi công dân các nước Á Đông (đặc biệt là Nhật, Đài Loan, Singapore), Tây Âu (đặc biệt là Pháp, Đức), hoặc Úc châu đã ào ào vào trước và chiếm hết chỗ tốt. Lý luận thứ ba thuộc về lãnh vực quân sự: Hoa Kỳ nên bình thường hóa gấp với chính quyền Việt Nam hiện tại để đi đến một liên minh quân sự nhằm dùng Việt Nam làm lực lượng chính trong sự ngăn chặn không cho Trung Cộng tràn xuống miền Nam. Lý luận thứ ba này cũng là lý luận được chính quyền cũng như dân chúng các nước Đông Nam Á ưa thích, và ngay cả một số người Việt Nam cho là đúng.

Bình tình mà xét kỹ thì trong ba lý luận nêu trên, chẳng có lý luận nào đúng cả.

Về lý luận thứ nhất, Hoa Kỳ và dân Việt Nam chẳng có thù nghịch gì với nhau cả. Hoa Kỳ chỉ có thù nghịch với **cộng sản Việt Nam** vì mấy ông lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN), đứng đầu là ông Hồ, vì muốn "cách mạng thế giới" và áp đặt chế độ cộng sản khắp toàn cầu, đã dứt khoát và hoàn toàn đứng vào hàng ngũ của phe Liên Xô để chống Hoa Kỳ. Như vậy, Hoa Kỳ thù nghịch với Việt Nam là do ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN tạo ra.

Nếu ta nhìn quanh nước ta, trong các nước Đông Nam Á có nước nào bị Hoa Kỳ thù nghịch và tấn công đâu? Gần hơn nữa, dân Miền Nam Việt Nam có bị Hoa Kỳ coi là thù nghịch đâu? Cho nên, dân Việt Nam, đặc biệt là dân Miền Bắc, bị tai họa chiến tranh và những tai họa liên hệ, trong đó có cấm vận, khiến họ ngày nay bị điêu đứng chỉ vì lãnh đạo ĐCSVN đã dẫn họ đi vào con đường phá sản đó. Điều này nay càng rõ rệt: với sự chấm dứt của chiến tranh lạnh và hết thù nghịch giữa Hoa Kỳ và Nga, Hoa Kỳ không còn lý do để coi Việt Nam như thù nghịch nữa, và sẵn sàng bình thường hoá quan hệ. Nhưng chính lãnh đạo ĐCSVN hiện nay vẫn tiếp tục coi Hoa Kỳ như là kẻ thù nguy hiểm đang lãnh đạo thế giới trong chiến dịch "diễn biến hoà bình"! Ai chịu khó đọc kỹ cương lĩnh của ĐCSVN và những những phát biểu, đặc biệt là phát biểu trong nội bộ, của lãnh đạo Đảng đó thì thấy rõ điều này. Vậy những người Hoa Kỳ có thiện chí và nhân dân Việt Nam không nên oán chính quyền Hoa Kỳ, mà chỉ nên oán lãnh đạo ĐCSVN.

Lý luận thứ hai -- phải vào Việt Nam gấp để kinh doanh -- cũng là một lý luận hoàn toàn sai. Cương lĩnh của Đại Hội VII (tháng 6, 1991), được Đại Hội VII bỏ túi (tháng 2, 1994) xác nhận, và những bài diễn giảng của lãnh tụ cao cấp của Đảng (như bài nói chuyện của Tổng thư ký Đỗ Mười với cán bộ hồi tháng 3 năm nay đã được phổ biến rộng

rãi trên các báo Việt nam hải ngoại) nói lên rất rõ ý chí của ban lãnh đạo hiện tại của ĐCSVN là nhất quyết biến Việt Nam thành một quốc gia xã hội chủ nghĩa.

Ai có chút kiến thức về kinh tế học cũng phải hiểu rằng trong "chủ nghĩa xã hội", nhất là chủ nghĩa xã hội "trong sáng" không có chỗ cho tự do kinh doanh, tư hữu tư sản thực sự. Nói đến "Kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, có sự quản lý của Nhà nước" chỉ là nói chuyện một con thú đầu voi đuôi vịt, chẳng có nghĩa lý gì hết. Cho nên ai muốn làm ăn đàng hoàng, nghĩa là đầu tư dài hạn, lương thiện, theo những thể thức công khai, minh bạch, theo tiêu chuẩn được mọi giới kinh doanh quốc tế thừa nhận, áp dụng trong một nền kinh tế thị trường đúng nghĩa của nó, theo sự biến chuyển của thị trường, sổ sách phân minh, không tính chộp dợt để chạy, thì chẳng có hy vọng gì "làm ăn" được ở Việt Nam với những định chế và luật pháp bất nhất, lỗi thời, bất khả thi, và nhất là với ban lãnh đạo hiện tại của ĐCSVN, với những tư tưởng và những phương thức làm việc dựa trên sự xử dụng quyền lực tùy hứng, lặt hậu và phi lý của họ.

Lý luận thứ ba -- liên minh quân sự với Việt Nam để chặn Trung cộng tràn xuống Miền Nam -- cũng là ảo tưởng. Quan niệm này rõ ràng qua sự đọc những bài viết của những giới phụ trách về lý thuyết đường lối của Đảng, đặc biệt là của cấp lãnh đạo quân sự tối cao của Đảng (trong các tài liệu học tập của Đảng, như hay báo chí tạp chí về tư tưởng của Đảng, *Nhân Dân* hay *Tạp Chí Cộng Sản*), hoặc là những tin tức về hoạt động của họ không được báo chí ngoại quốc phổ biến.

Một ví dụ điển hình của sự kiện vừa mới nêu ra là cuộc viếng thăm Trung Quốc hồi cuối tháng 6 năm nay của một phái đoàn quân sự do Tướng Lê Khả Phiêu cầm đầu. Ông này là ủy viên Chính Trị Bộ và trưởng nhiệm Cuộc Chính Trị của Quân Đội Nhân Dân. Tướng Lê Khả Phiêu được chủ nhiệm của Cuộc Chính Trị Quân Đội Giải Phóng Trung Quốc tiếp ở Bắc Kinh. Ông ta đã tuyên bố rằng "chúng tôi không quên sự chi trì và giúp đỡ của Quân Đội Giải Phóng Nhân Dân Trung Quốc đối với Quân Đội Nhân Dân Việt Nam". Ông ta nói rằng sau khi bình thường hóa quan hệ giữa hai đảng, cần tăng cường quan hệ giữa hai quân đội, và ông kêu gọi "tăng cường đoàn kết và hữu nghị" giữa hai nước và hai đảng vì "sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa" của hai nước.

Tin trên đây, chúng ta không được đọc ở trong báo nào của ngoại quốc cả. Nó chỉ được đăng được đăng trong báo *Nhân Dân* của Trung Quốc (ngày 6 tháng 7 năm 1994). Nhưng, như ta thấy dễ dàng, nó là một tin cực kỳ quan trọng, vì nó nói lên chính sách, tư tưởng, và thái độ của ban lãnh đạo ĐCSVN hiện tại. Nó rất xa những ý đồ "liên minh quân sự" giữa Việt Nam hiện tại và Hoa Kỳ mà nhiều người Hoa Kỳ đang tưởng tượng và mơ mộng, hay đúng hơn, vì mơ mộng!

Sự mơ mộng này bắt nguồn từ những sự tiếp xúc với "giới cao cấp của lãnh đạo ĐCSVN", nhưng rũi thay, và bi thảm thay cho Hoa Kỳ và nhiều người khác, những cuộc tiếp xúc này chỉ là những cuộc tiếp xúc có tính cách tư. Làm như trong ĐCSVN có chuyện đảng viên, nhất là đảng viên cấp lãnh đạo tối cao, có thể có chính sách, tư tưởng và thái độ riêng tư, và được quyền tự do trao đổi quan điểm với người ngoài, nhất là người ngoại quốc, và đặc biệt hơn nữa, với người Hoa Kỳ, những người mà ban lãnh đạo Đảng coi như là những tên đầu sỏ trong chiến dịch "diễn biến hoà bình"!!

Kết luận không thể tránh được của những điều trên là ngày nào Việt Nam còn bị kềm kẹp trong chế độ "xã hội chủ nghĩa" kiểu bôn-sévich hiện tại, và nhất là ngày nào Việt Nam còn bị đám lãnh tụ hiện nay cai trị theo những nguyên tắc đảng chuyên chế và đảng lãnh đạo tập thể thì việc liên minh quân sự, hay nói chung, bang giao hữu hảo và hữu hiệu giữa Hoa Kỳ và Việt Nam là chuyện không thể có được.

Ottawa, 9/ 8/ 1994

Nga Sô biến Việt Nam thành "tiền đồn" chống Mỹ. Nay mới đe dọa Nga Sô không còn thì đối với Mỹ Việt Nam không còn đáng để ý nữa. Có đáng để ý chăng thì một phần, nhưng chỉ một phần rất nhỏ, vì lý do kinh tế. Về phương diện này, tuy một vài công ty Mỹ ồn ào nhưng thực ra thì, đối với toàn thể nước Mỹ, Việt Nam chẳng có ki-lô nào hết. Việt Nam chỉ là "peanut", mà lại là "peanut" khó nuốt -- vì tham nhũng, chup dứt, vô luật pháp, bắt lức v.v....-- so với các thị trường Trung Quốc, Ấn độ, Indonesia, nếu chỉ nói đến Á đông thôi, và chưa kể Đông Âu và Nam Mỹ. Tới giờ nay, chưa có đầu tư nào thực sự quan trọng của Hoa Kỳ ở Việt Nam cả. Còn về vấn đề MIA, đó chỉ là một vấn đề nội bộ. Chính phủ Clinton đòi này đòi nọ, nhưng thật ra chỉ cốt trấn an một phần dư luận Mỹ và khỏi mất phiếu vì có vẻ thờ ơ với thân nhân những người bị mất tích. Nhưng nghĩ rằng vì lý do đó mà họ đặt ra kế hoạch "diễn tiến hoà bình" nhằm lật đổ chính thể Hà Nội thì thật là ngoan cố hoặc ấu trĩ. Nhưng ta cũng nên hiểu rằng cộng sản tố cáo "diễn biến hoà bình" vì trong một thế giới hoà bình không có chiến tranh thì cộng sản hết làm ăn được! Hoà bình chỉ có lợi cho những lực lượng dân chủ.

Trả lời cho câu hỏi thư hai: đi theo Tàu lúc này chẳng lợi ích gì cho Việt Nam hết. Trái lại. Trong suốt mấy nghìn năm lịch sử, mối ưu tư lớn nhất và thường xuyên nhất của người Việt Nam là làm sao tránh sự thôn tính, đô hộ hay chi phối của Tàu. Nói rằng trong những năm chống Pháp và Mỹ, cần có sự yểm trợ của Tàu và phải đi sát với họ, thì cũng được đi. Nhưng cái giá mà Việt Nam đã phải trả rất đắt. Giá đó là Mao hoá Việt Nam, đồng thời biến Việt Nam thành chiến trường, hy sinh biết bao sinh mạng người Việt, làm tan tành xứ sở, để phục vụ quyền lợi Trung Quốc. Điều đó, đảng viên cộng sản Việt Nam nào cũng hiểu rõ từ ngày Nixon chính thức viếng thăm Trung Quốc và ký Tuyên Bố Thượng Hải hồi tháng 2 năm 1972.

Những tiết lộ của báo chí Tây phương về điều đình giữa Kissinger và viên chức Tàu làm nổi bật một sự kiện đau lòng đối với chiến sĩ trong hàng ngũ cộng sản Việt Nam: Tàu xúi dục và yểm trợ người Việt Nam đánh Mỹ gắt chỉ để buộc Mỹ phải điều đình với họ về quyền lợi của họ: vào Liên Hiệp Quốc, được bình đẳng với Mỹ, được Mỹ bảo vệ nếu bị Nga Sô tấn công...Đạt được những mục tiêu chính này rồi chính quyền Bắc Kinh bỏ rơi Việt Nam....Và nay, hết sợ Pháp chống đối và Mỹ cản trở, họ lại hung hăng lấn áp Việt Nam về vấn đề Trường Sa, Tây Sa và buộc Việt Nam phải vào quỹ đạo ý thức hệ Deng Xiaopeng.

Thay vì nhân cơ hội hết chiến tranh theo đuổi một chính sách trung lập thích hợp và rất có lợi cho xứ sở như các quốc gia Đông Nam Á đã làm, thì ban lãnh đạo hiện tại của ĐCS Việt Nam đã chấp nhận yêu sách của Tàu, đẩy xứ sở vào quỹ đạo của ĐCS Trung Quốc, đưa Việt Nam vào một thế kẹt mới, buộc Việt Nam lại phải mang cái tròng Tàu hết sức nặng và khó gỡ vào cổ, chặn đường tiến của dân Việt về dân chủ, tự do, hạnh phúc.

Hành động nói trên thật là phi lý, quái gở, và trái với quyền lợi của xứ sở. Nhưng ban lãnh đạo hiện tại của ĐCS Việt Nam phải làm vậy: họ không có con đường nào khác khi họ đặt quyền lợi riêng của đảng và nhất là của bản thân họ, lên trên quyền lợi của đất nước và dân tộc.

Trong triết lý Phật giáo có khái niệm "vô thường": trên đời này không có gì vĩnh viễn. Và chủ thuyết Deng Xiaoping thì lại còn vô thường hơn cả, vì ông ta sắp chết. Nếu ông chết, rất có thể chủ thuyết của ông sẽ được an táng với ông. Trung Quốc có thể có rối loạn, và như đã xảy ra rất nhiều lần trong lịch sử, Trung Quốc loạn thì Việt Nam có nhiều hy vọng tháo tròng của họ.

Ottawa, 7-11-1994

Bài này cũng có tại
TGD (Paris)